UBND TỈNH TRÀ VINH **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1379/BC-STP	*Trà Vinh, ngày 15 tháng 11 năm 2016*

BÁO CÁO
Về việc rà soát, cập nhật thông tin thay đổi, bổ sung cá nhân, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh tại Công văn số 3787/UBND-NC ngày 02/11/2016 về việc rà soát, điều chỉnh danh sách cá nhân, tổ chức giám định tư pháp. Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tư pháp thực hiện việc rà soát, cập nhật thông tin thay đổi, bổ sung liên quan đến cá nhân, tổ chức giám định tư pháp theo tinh thần Công văn số 3681/BTP-BTTP ngày 20/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc rà soát, điều chỉnh danh sách cá nhân, tổ chức giám định tư pháp; kết quả báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

Qua rà soát, Sở Tư pháp báo cáo kết quả như sau:

1. Về tổ chức giám định tư pháp công lập không thay đổi (Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh và Trung tâm pháp y trực thuộc Sở Y tế).

2. Bổ sung mới 05 giám định viên pháp y. Lĩnh vực giám định: Thần kinh, tai mũi họng, sản, răng hàm mặt, mắt. Nâng tổng số giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh lên 53 giám định viên.

3. Danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc không thay đổi (08 người).

Hiên nay, trên địa bàn tỉnh Trà Vinh chưa có Tổ chức giám định tư pháp ngoài công lập và Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, bổ sung cá nhân, tổ chức giám định tư pháp Sở Tư pháp gửi Cục Bổ trợ tư pháp – Bộ Tư pháp nắm./.

(Có danh sách đính kèm)

Nơi nhận:
- Cục Bổ trợ tư pháp – Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (để đăng);
- GĐ, các PGĐ Sở Tư pháp;
- Lưu VT, BTTP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH TRÀ VINH

Trần Văn Phong

E:\Tam\HSGĐVTP\Năm 2016\09. BC gửi BTP rà soát TCGĐTP và GĐVTP.docx

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
SỞ TƯ PHÁP

Mẫu 1: TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP CÔNG LẬP

STT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Điện thoại	Website	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
1	Phòng Kỹ thuật hình sự	Số 04 đường Nguyễn Thái Học, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.	0743.749020			
2	Trung tâm pháp y tỉnh	Số 27 đường Điện Biên Phủ, khóm 4, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.	0743.860608	giamđinhphapytv@gmail.com		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
SỞ TƯ PHÁP

Mẫu 2: DANH SÁCH GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng năn bổ nhiệm GĐVTP	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
			Chuyên trách	Kiêm nhiệm				
1.	Phan Văn Tình	1959		X	Pháp y Bác sĩ CKII Ngoại	Ngày 24/02/2011		
2.	Trần Ngọc Thân	1954		X	Pháp y Bác sĩ CKI Nội	Ngày 10/7/1992		
3.	Nguyễn Doãn Hoài	1964		X	Pháp y Bác sĩ CKII RHM	Ngày 10/7/1992		
4.	Trần Văn Hoành	1964		X	Pháp y Bác sĩ CKI Nội	Ngày 10/7/1992		
5.	Bùi Thị Bé Ba	1957		X	Pháp y Bác sĩ CK Mắt	Ngày 10/7/1992		
6.	Trần Kiến Vũ	1964		X	Pháp y Bác sĩ CKII Ngoại	Ngày 10/7/1992		
7.	Lê Thanh Tùng	1963		X	Pháp y Bác sĩ CKI Ngoại	Ngày 25/5/1999		
8.	Huỳnh Hữu Danh	1961		X	Pháp y Cử nhân X quang	Ngày 25/5/1999		
9.	Trịnh Thanh Ly	1967		X	Pháp y Bác sĩ CKI TMH	Ngày 24/02/2011		
10	Đặng Thanh Trà	1964		X	Pháp y Bác sĩ CKI Sản	Ngày 24/02/2011		
11	Phạm Bá Chung	1970		X	Pháp y ThS. Bác sĩ XN	Ngày 24/02/2011		
12	Dương Văn Hùng	1967		X	Pháp y Bác sĩ CKI GPBL	Ngày 24/02/2011		

13	Lương Văn Minh	1953		X	Pháp y Bác sĩ CKII Y tế CC	Ngày 26/9/2003		
14	Phan Thanh Dũng	1961		X	Pháp y Bác sĩ CKI Ngoại	Ngày 10/7/1992		
15	Nguyễn Tấn Thọ	1953		X	Pháp y Bác sĩ CKII TMH	Ngày 10/7/1992		
16	Nguyễn Thị Huyên	1956		X	Pháp y Bác sĩ CKI Sản	Ngày 25/5/1999		
17	Phan Trung Minh	1962		X	Pháp y Bác sĩ CKI Thần Kinh	Ngày 19/8/2016		**Bổ sung**
18	Trần Thanh Sơn	1962		X	Pháp y Bác sĩ CKI Mắt	Ngày 19/8/2016		**Bổ sung**
19	Ngô Chí Vững	1982		X	Pháp y Bác sĩ CKI TMH	Ngày 19/8/2016		**Bổ sung**
20	Phạm Thanh Bình	1976		X	Pháp y Bác sĩ CKI RHM	Ngày 19/8/2016		**Bổ sung**
21	Lư Thị Mỹ Tuyền	1977		X	Pháp y Bác sĩ CKI Sản	Ngày 19/8/2016		**Bổ sung**
22	Nguyễn Văn Đánh	1961	X		Tài liệu	Ngày 29/8/2007		
23	Nguyễn Thị Nhạn	1966	X		Kỹ thuật hình sự	Ngày 26/7/2006		
24	Nguyễn Văn Tắc	1968	X		Dấu vết đường Vân	Ngày 04/3/2008		
25	Huỳnh Thị Dùng	1968	X		Tài liệu	Ngày 13/02/2007		
26	Bùi Thị Hồng Nhung	1972	X		Tài liệu dấu vết đường vân	Ngày 21/8/2008		
27	Tô Hồng Luận	1972	X		Đường vân và Ma tuý	Ngày 11/11/2010		
28	Nguyễn Minh Đoàn	1971	X		Kỹ thuật	Ngày 29/8/2007		
29	Phạm Thanh Hùng	1975	X		Pháp y	Ngày 14/8/2009		
30	Võ Văn Năm	1980	X		Dấu vết cơ học	Ngày 14/8/2009		
31	Lê Minh Tuấn	1977	X		Tài liệu đường vân	Ngày 07/5/2010		
32	Trần Mộng Tuyền	1983	X		Dấu vết đường vân	Ngày 07/10/2013		
33	Nguyễn Quốc Việt	1970	X		Pháp y	Ngày 29/12/2011		
34	Diện Ngọc Trường	1973	X		Tài liệu, dấu vết đường vân	Ngày 9/2/2015		
35	Tiêu Nghĩa Dũng	1964		X	Tài chính- Kế toán	Ngày 17/01/2006		

36	Trần Văn Liêm	1961		X	Tài chính- Kế toán	Ngày 17/01/2006		
37	Nguyễn Hùng Huy	1976		X	Tài chính- Kế toán	Ngày 17/01/2006		
38	Tiêu Văn Sơn	1975		X	Tài chính- Kế toán	Ngày 17/01/2006		
39	Cao Vă On	1960		X	Tác phẩm VHNT&VHPNT	Ngày 28/10/1997		
40	Nguyễn Thị Huê Viên	1959		X	Khoa học và Công nghệ	Ngày 12/01/2011		
41	Trần Văn Út Tám	1977		X	Khoa học và Công nghệ	Ngày 12/01/2011		
42	Nguyễn Lê Bình	1977		X	Khoa học và Công nghệ	Ngày 12/01/2011		
43	Nguyễn Văn Tửng	1974		X	Khoa học và Công nghệ	Ngày 12/01/2011		
44	Lê Văn Tại	1959		X	Xây dựng	Ngày 12/01/2011		
45	Lê Minh Tân	1965		X	Xây dựng	Ngày 12/01/2011		
46	Trần Phước Vĩnh	1963		X	Xây dựng	Ngày 12/01/2011		
47	Nguyễn Văn Tâm	1969		X	Xây dựng	Ngày 12/01/2011		
48	Lê Hoàng Hân	1970		X	Xây dựng	Ngày 12/01/2011		
49	Ngô Phương Quang	1979		X	Xây dựng	Ngày 12/01/2011		
50	Trịnh An Khê	1969		X	Xây dựng	Ngày 12/01/2011		
51	Nguyễn Văn Chuẩn	10/7/1977		X	Công nghệ thông tin	Ngày 15/3/2012		
52	Bùi Thái Ngọc	27/6/1978		X	Điện lực	Ngày 07/6/2012		
53	Nguyễn Vạn Kha	1965		X	Đất đai	Ngày 23/5/2013		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
SỞ TƯ PHÁP

Mẫu 3: DANH SÁCH NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng năn bổ nhiệm GĐVTP	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
			Chuyên trách	Kiêm nhiệm				
01	Hồ Quốc truyền	1961		X	Tác phẩm VHNT&VHPNT	Ngày 24/3/2011		
02	Kim Buôn Thương	1969		X	Tác phẩm VHNT&VHPNT	Ngày 24/3/2011		
03	Nguyễn Duy Trinh	1968		X	Khoa học và Công nghệ	Ngày 12/01/2011		
04	Huỳnh Kim Mến	1978		X	Khoa học và Công nghệ	Ngày 12/01/2011		
05	Tôn Thanh Phương	1964		X	Khoa học và Công nghệ	Ngày 12/01/2011		
06	Sơn Trọng Thanh	1965		X	Xây dựng	Ngày 12/01/2011		
07	Lê Văn Bình	1967		X	Xây dựng	Ngày 12/01/2011		
08	Nguyễn Quốc Tuấn	1979		X	Môi trường	Ngày 12/01/2011		